TP. HỒ CHÍ MINH
CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG
-----o0o-----
ISO 9001:2015

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
-----o0o-----

An Giang, ngày 01 tháng 01 năm 2026

BÁO GIÁ CỐNG RUNG - ÉP
KHU VỰC: Tỉnh An Giang

Kính gửi: _____

To: _____ *Tel:* _____ *Email:* _____

Công ty TNHH XDCT Hùng Vương xin thông báo đến Quý Công ty giá các loại ống cống thoát nước chế tạo theo **công nghệ Rung ép** như sau:

NO.	LOẠI ỐNG CỐNG DÀI 2.5-3.0M	ĐƠN GIÁ (đ/md)			GỐI CỐNG (đ/cái)	JOINT (đ/cái)
		THÁP-T	TIÊU CHUẨN-TC	CAO-C		
1	Cống rung - ép D300 d5cm	442,000	448,000	-	117,000	42,000
2	Cống rung - ép D400 d5.5cm	538,000	558,000	572,000	128,000	55,000
3	Cống rung - ép D500 d6cm	676,000	713,000	738,000	157,000	64,000
4	Cống rung - ép D600 d7cm	824,000	895,000	934,000	258,000	75,000
5	Cống rung - ép D700 d8cm	1,234,000	1,296,000	1,374,000	298,000	87,000
6	Cống rung - ép D800 d8cm	1,326,000	1,457,000	1,654,000	351,000	97,000
7	Cống rung - ép D900 d9cm	1,752,000	2,057,000	2,222,000	421,000	109,000
8	Cống rung - ép D1000 d10cm	1,933,000	2,251,000	2,449,000	450,000	205,000
9	Cống rung - ép D1200 d12cm	3,187,000	3,511,000	3,665,000	707,000	248,000
10	Cống rung - ép D1500 d14cm	4,788,000	5,253,000	5,408,000	954,000	298,000
11	Cống rung - ép D1800 d16cm	5,777,000	7,172,000	7,482,000	1,639,000	354,000
12	Cống rung - ép D2000 d18cm	7,022,000	8,262,000	8,882,000	1,881,000	391,000

Ghi chú: Giá trên chưa bao gồm thuế V.A.T
- Giá trên đã bao gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới khu vực Tỉnh An Giang.
- Cống được sản xuất theo Bộ thiết kế định hình cống BTCT do Viện khoa học và công nghệ giao thông vận tải - Bộ GTVT lập cho dây chuyền sản xuất cống Rung ép tự động được nhập toàn bộ của Mỹ. Cốt thép liên kết hàn tự động bằng máy. Bê Tông cống Mác 300.
- Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp với tiêu chuẩn TCVN 9113:2012 - Cống tròn BTCT do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.
- Gối cống được sản xuất theo bản vẽ thiết kế đính kèm theo TCVN 10799:2015. Bê tông gối Mác 250.
- Sản phẩm được kiểm soát bằng Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015.

Công ty TNHH XDCT Hùng Vương không phân phối các sản phẩm do chúng tôi sản xuất thông qua bất kì đại lý thương mại nào. Tất cả báo giá là do DUY NHẤT Công ty TNHH XDCT Hùng Vương phát hành. Mọi báo giá do đơn vị khác cấp đều không có giá trị.
- Mọi chi tiết xin liên hệ tại Văn phòng công ty: 670 - 672 Ba Tháng Hai, P.Diên Hồng, TP.HCM.
- Tel: 028.3863.6932 - 028.3863.6914 - Email: Sales@hungvuongco.com.vn - Website: hungvuongco.com.vn
- Báo giá này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho các báo giá trước đây.

Rất hân hạnh được phục vụ Quý khách hàng.

CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG

HUNG VUONG
CONSTRUCTION

TP. HỒ CHÍ MINH
CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG
-----o0o-----
ISO 9001:2015

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
-----o0o-----

An Giang, ngày 01 tháng 01 năm 2026

M.S.D.N: 0301115156 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH HÙNG VƯƠNG
P.DIÊN HỒNG - TP.HỒ CHÍ MINH

BÁO GIÁ CỐNG LY TÂM
KHU VỰC: Tỉnh An Giang

Kính gửi: _____

To: _____ *Tel:* _____ *Email:* _____

Công ty TNHH XDCT Hùng Vương xin thông báo đến Quý Công ty giá các loại ống cống thoát nước chế tạo theo **phương pháp ly tâm kết hợp rung** như sau:

NO.	LOẠI ỐNG CỐNG DÀI TỪ 3-4M	ĐƠN GIÁ (đ/md)			GÓI CỐNG (đ/cái)	JOINT (đ/cái)
		THẤP-T	TIÊU CHUẨN-TC	CAO-C		
1	Cống ly tâm D300 d5cm	503,000	509,000	-	174,000	42,000
2	Cống ly tâm D400 d5cm	608,000	633,000	650,000	190,000	55,000
3	Cống ly tâm D500 d6cm	771,000	810,000	837,000	241,000	64,000
4	Cống ly tâm D600 d6cm	899,000	991,000	1,082,000	338,000	75,000
5	Cống ly tâm D700 d8cm	1,354,000	1,417,000	1,496,000	400,000	87,000
6	Cống ly tâm D800 d8cm	1,430,000	1,568,000	1,775,000	464,000	97,000
7	Cống ly tâm D900 d9cm	1,949,000	2,293,000	2,471,000	555,000	109,000
8	Cống ly tâm D1000 d9cm	2,175,000	2,524,000	2,733,000	591,000	205,000
9	Cống ly tâm D1200 d12cm	3,627,000	3,965,000	4,125,000	892,000	248,000
10	Cống ly tâm D1250 d12cm	3,789,000	4,159,000	4,630,000	930,000	255,000
11	Cống ly tâm D1500 d14cm	5,354,000	5,897,000	6,132,000	1,217,000	298,000
12	Cống ly tâm D1800 d16cm	6,782,000	8,265,000	8,574,000	1,639,000	354,000
13	Cống ly tâm D2000 d18cm	8,166,000	9,414,000	10,068,000	1,881,000	391,000

Ghi chú: Giá trên chưa bao gồm thuế V.A.T
- Giá trên đã bao gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới khu vực Tỉnh An Giang.
- Cống được sản xuất theo Bộ thiết kế định hình cống BTCT do Viện khoa học và công nghệ giao thông vận tải - Bộ GTVT lập cho dây chuyền sản xuất cống quay Ly Tâm. Cốt thép liên kết hàn tự động bằng máy. Bê Tông cống Mác 300.
- Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp với tiêu chuẩn TCVN 9113:2012 - Cống tròn BTCT do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.
- Gối cống được sản xuất theo bản vẽ thiết kế đính kèm theo TCVN 10799:2015. Bê tông gối Mác 250.
- Sản phẩm được kiểm soát bằng Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015.

Công ty TNHH XDCT Hùng Vương không phân phối các sản phẩm do chúng tôi sản xuất thông qua bất kì đại lý thương mại nào. Tất cả báo giá là do DUY NHẤT Công ty TNHH XDCT Hùng Vương phát hành. Mọi báo giá do đơn vị khác cấp đều không có giá trị.
- Mọi chi tiết xin liên hệ tại Văn phòng công ty: 670 - 672 Ba Tháng Hai, P.Diên Hồng, TP.HCM.
- Tel: 028.3863.6932 - 028.3863.6914 - Email: Sales@hungvuongco.com.vn - Website: hungvuongco.com.vn
- Báo giá này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho các báo giá trước đây.

Rất hân hạnh được phục vụ Quý khách hàng.

CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG

TP. HỒ CHÍ MINH
CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG
-----o0o-----
ISO 9001:2015

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
-----o0o-----

An Giang, ngày 01 tháng 01 năm 2026

BÁO GIÁ CỐNG HỘP RUNG - LÕI
KHU VỰC: Tỉnh An Giang

Kính gửi: _____
To: _____ *Tel:* _____ *Email:* _____

Công ty TNHH XDCT Hùng Vương xin thông báo đến Quý Công ty giá các loại ống cống thoát nước hình hộp chế tạo theo **công nghệ Rung lõi** như sau:

NO.	LOẠI CỐNG DÀI 1.2M	ĐƠN GIÁ (đ/md)	JOINT (đ/cái)	Ghi chú
1	Cống hộp 0.7 x 0.7 m	3,562,000	169,000	
2	Cống hộp 0.8 x 0.8 m	3,930,000	171,000	
3	Cống hộp 0,9 x 0,9 m	4,900,000	216,000	
4	Cống hộp 1,0 x 1,0 m	5,035,000	239,000	
5	Cống hộp 1,0 x 1,5 m	7,527,000	239,000	
6	Cống hộp 1,2 x 1,2 m	5,771,000	279,000	
7	Cống hộp 1,3 x 1,3 m	7,713,000	323,000	
8	Cống hộp 1,4 x 1,0 m	7,439,000	323,000	
9	Cống hộp 1,4 x 1,4 m	8,183,000	323,000	
10	Cống hộp 1,5 x 1,5 m	8,676,000	341,000	
11	Cống hộp 1,5 x 1,8 m	11,137,000	419,000	
12	Cống hộp 1,5 x 2.0 m	12,038,000	419,000	
13	Cống hộp 1,6 x 1,6 m	9,018,000	371,000	
14	Cống hộp 1,6 x 2,0 m	11,687,000	419,000	
15	Cống hộp 2,0 x 1,6 m	11,782,000	419,000	
16	Cống hộp 1,8 x 1,8 m	12,881,000	422,000	
17	Cống hộp 2,0 x 2,0 m	13,411,000	464,000	
18	Cống hộp 2,0 x 2,5 m	17,083,000	501,000	
19	Cống hộp 2,5 x 2,0 m	17,815,000	501,000	
20	Cống hộp 2,4 x 2,4 m	20,261,000	579,000	
21	Cống hộp 2,5 x 2,5 m	19,957,000	579,000	
22	Cống hộp 2,8 x 2,8 m	26,178,000	642,000	
23	Cống hộp 2,0 x 3,0 m	20,129,000	642,000	
24	Cống hộp 3,0 x 2,0 m	24,942,000	642,000	
25	Cống hộp 2,5 x 3,0 m	24,928,000	642,000	
26	Cống hộp 3.0 x 2.5 m	26,758,000	642,000	
27	Cống hộp 3,0 x 3,0 m	28,578,000	687,000	
28	Cống hộp 3,0 x 3,5 m	36,934,000	656,000	
29	Cống hộp 3,0 x 4.0 m	42,870,000	820,000	
30	Cống hộp 3,5 x 3,5 m	43,419,000	717,000	
31	Cống hộp 4,0 x 4,0 m	54,832,000	924,000	
32	Cống hộp 2x(1,6 x 1,6) m	15,727,000	554,000	
33	Cống hộp 2x(1,6 x 2,0) m	20,276,000	610,000	
34	Cống hộp 2x(2,0 x 1,6) m	21,877,000	651,000	
35	Cống hộp 2x(2,0 x 2,0) m	23,827,000	687,000	
36	Cống hộp 2x(2,0 x 2,5) m	30,653,000	762,000	
37	Cống hộp 2x(2,5 x 2,0) m	31,452,000	814,000	
38	Cống hộp 2x(2,0 x 3,0) m	32,447,000	816,000	
39	Cống hộp 2x(3,0 x 2.0) m	44,217,000	816,000	
40	Cống hộp 2x(2,5 x 2,5) m	33,846,000	816,000	
41	Cống hộp 2x(2.5 x 3,0) m	42,094,000	878,000	
42	Cống hộp 2x(3.0 x 2.5) m	47,043,000	878,000	
43	Cống hộp 2x(3,0 x 3,0) m	47,134,000	977,000	

Ghi chú: Giá trên chưa bao gồm thuế V.A.T
- Giá trên đã bao gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới khu vực Tỉnh An Giang.
- Cống được sản xuất theo Bộ thiết kế định hình cống hộp BTCT do Trung tâm Ứng dụng KHCN Trường Giao Thông Vận Tải Trung Ương VI - Bộ GTVT lập cho dây chuyền sản xuất cống tự động được nhập toàn bộ của Đan Mạch. Cốt thép liên kết hàn tự động bằng máy. Bê Tông cống Mác 300.
- Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp với tiêu chuẩn TCVN 9116:2012 - Cống hộp BTCT do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.
- Sản phẩm được kiểm soát bằng Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015.

Công ty TNHH XDCT Hùng Vương không phân phối các sản phẩm do chúng tôi sản xuất thông qua bất kì đại lý thương mại nào. Tất cả báo giá là do DUY NHẤT Công ty TNHH XDCT Hùng Vương phát hành. Mọi báo giá do đơn vị khác cấp đều không có giá trị.
- Mọi chi tiết xin liên hệ tại Văn phòng công ty: 670 - 672 Ba Tháng Hai, P.Diên Hồng, TP.HCM.
- Tel: 028.3863.6932 - 028.3863.6914 - Email: Sales@hungvuongco.com.vn - Website: hungvuongco.com.vn
- Báo giá này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho các báo giá trước đây.

Rất hân hạnh được phục vụ Quý khách hàng.

CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG

TP. HỒ CHÍ MINH
CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG
-----o0o-----
ISO 9001:2015

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
-----o0o-----

An Giang, ngày 01 tháng 01 năm 2026

BÁO GIÁ CỌC BÊ TÔNG LY TÂM ỨNG LỰC TRƯỚC - PC

KHU VỰC: Tỉnh An Giang

Kính gửi: _____

To: _____ *Tel:* _____ *Email:* _____

Công ty TNHH XDCT Hùng Vương xin thông báo đến Quý Công ty giá các loại cọc Bê tông dự ứng lực như sau:

NO.	LOẠI CỌC QUY CÁCH	ĐƠN GIÁ (đ/md)			4 TÁP NỐI (đ)	GHI CHÚ
		LOẠI A	LOẠI B	LOẠI C		
1	Cọc ống bê tông D300	**352,000**	**411,000**	**471,000**	**87,000**	*Táp nối chỉ dùng cho loại cọc C và B500,B600 các loại*
2	Cọc ống bê tông D350	**395,000**	**460,000**	**536,000**	**87,000**	
3	Cọc ống bê tông D400	**530,000**	**649,000**	**696,000**	**87,000**	
4	Cọc ống bê tông D500	**786,000**	**928,000**	**1,051,000**	**287,000**	
5	Cọc ống bê tông D600	**1,021,000**	**1,262,000**	**1,423,000**	**683,000**	

Ghi chú: Giá trên chưa bao gồm thuế V.A.T
- Giá trên đã bao gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới khu vực Tỉnh An Giang.
- Cọc được sản xuất theo Bộ thiết kế định hình cọc ống bê tông dự ứng lực do Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ GTVT-Bộ Giao Thông Vận Tải lập. Cốt thép liên kết hàn tự động bằng máy. Cường độ nén của bê tông chế tạo Cọc 60 MPa (Mẫu hình trụ 150x300mm).
- Khách hàng có thiết kế riêng sẽ được báo giá riêng.
- Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp với tiêu chuẩn TCVN 7888:2014 - Cọc bê tông ly tâm ứng lực trước do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.
- Sản phẩm được kiểm soát bằng Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015.

Công ty TNHH XDCT Hùng Vương không phân phối các sản phẩm do chúng tôi sản xuất thông qua bất kì đại lý thương mại nào. Tất cả báo giá là do DUY NHẤT Công ty TNHH XDCT Hùng Vương phát hành. Mọi báo giá do đơn vị khác cấp đều không có giá trị.
- Mọi chi tiết xin liên hệ tại Văn phòng công ty: 670 - 672 Ba Tháng Hai, P.Diên Hồng, TP.HCM.
- Tel: 028.3863.6932 - 028.3863.6914 - Email: Sales@hungvuongco.com.vn - Website: hungvuongco.com.vn
- Báo giá này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho các báo giá trước đây.

Rất hân hạnh được phục vụ Quý khách hàng.

CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG

TP. HỒ CHÍ MINH
CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG
-----o0o-----
ISO 9001:2015

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
-----o0o-----

An Giang, ngày 01 tháng 01 năm 2026

BÁO GIÁ CỌC BÊ TÔNG LY TÂM ỨNG LỰC TRƯỚC - PHC

KHU VỰC: Tỉnh An Giang

Kính gửi: _____

To: _____ *Tel:* _____ *Email:* _____

Công ty TNHH XDCT Hùng Vương xin thông báo đến Quý Công ty giá các loại cọc Bê tông dự ứng lực như sau:

NO.	LOẠI CỌC QUY CÁCH	ĐƠN GIÁ (đ/md)			4 TÁP NỐI (đ)	GHI CHÚ
		LOẠI A	LOẠI B	LOẠI C		
1	Cọc ống bê tông D300	**361,000**	**419,000**	**479,000**	**87,000**	*Táp nối chỉ dùng cho loại cọc C và B500,B600 các loại*
2	Cọc ống bê tông D350	**415,000**	**481,000**	**555,000**	**87,000**	
3	Cọc ống bê tông D400	**558,000**	**679,000**	**722,000**	**87,000**	
4	Cọc ống bê tông D500	**818,000**	**961,000**	**1,085,000**	**287,000**	
5	Cọc ống bê tông D600	**1,065,000**	**1,307,000**	**1,469,000**	**683,000**	

Ghi chú: Giá trên chưa bao gồm thuế V.A.T
- Giá trên đã bao gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới khu vực Tỉnh An Giang.
- Cọc được sản xuất theo Bộ thiết kế định hình cọc ống bê tông dự ứng lực do Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ GTVT-Bộ Giao Thông Vận Tải lập. Cốt thép liên kết hàn tự động bằng máy. Cường độ nén của bê tông chế tạo Cọc 80 MPa (Mẫu hình trụ 150x300mm).
- Khách hàng có thiết kế riêng sẽ được báo giá riêng.
- Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp với tiêu chuẩn TCVN 7888:2014 - Cọc bê tông ly tâm ứng lực trước do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.
- Sản phẩm được kiểm soát bằng Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015.

Công ty TNHH XDCT Hùng Vương không phân phối các sản phẩm do chúng tôi sản xuất thông qua bất kì đại lý thương mại nào. Tất cả báo giá là do DUY NHẤT Công ty TNHH XDCT Hùng Vương phát hành. Mọi báo giá do đơn vị khác cấp đều không có giá trị.
- Mọi chi tiết xin liên hệ tại Văn phòng công ty: 670 - 672 Ba Tháng Hai, P.Diên Hồng, TP.HCM.
- Tel: 028.3863.6932 - 028.3863.6914 - Email: Sales@hungvuongco.com.vn - Website: hungvuongco.com.vn
- Báo giá này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho các báo giá trước đây.

Rất hân hạnh được phục vụ Quý khách hàng.

CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG